

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 24 -8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Nghiêm

Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa : Bà Doãn Phương Liên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1992 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị D; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 14/01/2022, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980 (đã chết)

Nơi cư trú: Phố 6, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Minh G, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện N, Thanh Hóa.

+ Anh Đinh Tiến D, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện N, Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện N, Thanh Hóa.

+ Anh Lê Chí T, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2022, anh Nguyễn Văn Q, điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 36C-... đến lấy đất ở mỏ đất T, thuộc địa phận huyện N, khi đến mỏ xe anh Q được mức đất bởi xe máy xúc nhãn hiệu Hitachi màu vàng do Nguyễn Văn P điều khiển. Sau khi mức đất lên thùng xe thì anh Q lên thùng xe để che phủ bạt thùng xe. Khi thấy anh Q tiến về phía cabin và do nghĩ anh Q đã xuống vào cabin xe ngồi nên P sử dụng gầu máy xúc để san đất ở bên phải xe ô tô tải do anh Q điều khiển. Lúc này có anh Lê Văn T cũng đang điều khiển máy xúc gần đó thấy xe tải vẫn nổ máy và đã phủ bạt nhưng lái xe không di chuyển thì xuống hỏi P lúc này đang cào đất từ trên cao xuống, P bảo không biết thì anh T lên cabin máy xúc ngồi khoảng 3 phút và bấm còi nhằm gọi lái xe sau đó lại tiếp tục xuống hỏi P thì P trả lời “chắc lái xe đi vệ sinh”. Anh T đi xung quanh xe thì thấy lượng đất bên phải cao hơn hẳn lượng đất bên trái nên nghĩ lái xe bị đất vùi lấp nên bảo P xuống xe cùng tìm kiếm. Anh T và P cào, bới đất tìm kiếm và gọi thêm anh Lê Chí T, anh Đinh Tiến D, anh Nguyễn Văn C cùng tìm kiếm. Sau khi cào đất bằng tay một lúc thì phát hiện anh Q đang bị đất vùi ở khu vực bánh sau bên phải của xe ô tô. Sau khi đưa anh Q ra khỏi chỗ đất vùi thì phát hiện anh Q đã ngừng hô hấp nên anh T, anh Th hô hấp nhân tạo để cấp cứu nhưng không được. Biết anh Q đã tử vong thì anh D chỉ đạo thay quần áo cho anh Q và bảo mọi người giữ bí mật, đồng thời yêu cầu bảo vệ công chặn không cho xe vào mỏ và gọi xe taxi đưa anh Q đến bệnh viện đa khoa T. Khi được đưa đến bệnh viện đa khoa T, bệnh viện kiểm tra thấy anh Q đã tử vong.

Theo đề nghị của đại diện gia đình nạn nhân, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y về nguyên nhân chết của anh Q và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành giải phẫu tử thi để xác định nguyên nhân chết của anh Quyền.

Theo Bản kết luận giám định mô bệnh học số 1005/GĐMBH-PC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Não: Nhu mô não phù, tế bào thần kinh thoái hoá. Các mạch máu sung huyết, lòng chứa nhiều hồng cầu

- Tim: Mô cơ tim sung huyết, thượng tâm mạc sung huyết, xuất huyết rải rác. Có vùng sợi cơ tim thoái hoá, lượn sóng, đứt đoạn. Các mạch máu giãn, lòng chứa nhiều hồng cầu.

- Phổi: Sung huyết, xuất huyết mạnh. Nhiều vùng phế nang lòng hẹp xen kẽ với một số vùng phế nang lòng rộng, sáng. Một số vách phế nang rách, đứt. Các mạch máu trong khoảng kẽ nhu mô phổi và vách phế nang giãn rộng, lòng chứa đầy hồng cầu.

- Gan: Sung huyết, các tế bào gan thoái hoá

- Dạ dày: Sung huyết, niêm mạc thoái hoá

- Tổ chức da: Các lớp tế bào cấu trúc bình thường

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 1031/GDPY-PC09 ngày 14/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

1.1. Khám nghiệm tử thi:

- Kết mạc hai mắt sung huyết

- Hai lỗ mũi, miệng bầm dính đất màu nâu vàng

- Đầu dương vật bầm dính dịch nhầy màu trắng đục

- Các vết xây xước da, bầm tím, tụ máu tại vùng: Đầu, ngực, bụng, lưng, hông, mông, chân trái

- Gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái

- Gãy kín 1/3 dưới xương đùi phải

- Gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái

- Cương tụ màng mạch bán cầu đại não hai bên

- Màng phổi hai bên có nhiều nốt xuất huyết. Lòng thanh khí phế quản có dị vật (dạng đất) và dịch bọt. Niêm mạc khí phế quản sung huyết.

- Các bộ phận khác không phát hiện thấy tổn thương

1.2. Kết luận giám định mô bệnh học: Hình ảnh phổi sung huyết, xuất huyết mạnh; tim sung huyết, sợi cơ tim lượn sóng, đứt đoạn; các tạng sung huyết

2. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp do ngạt trên cơ thể đa chấn thương.

Cùng ngày 07/01/2022, Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra vụ việc là khu vực giữa bệ đất số 03 và 04 tính từ dưới lên, tại nơi xảy ra sự việc có nhiều dấu vết vùi lấp, nhiều vết mức của gàu mức không theo quy luật.

Ngày 08/01/2022, khi được Cơ quan CSĐT triệu tập, Nguyễn Văn P khai báo phát hiện anh Q nằm ở đuôi xe khu vực ngoài mỏ đất nên đã gọi người đi cấp cứu. Qua đấu tranh, khai thác, ngày 08/01/2022 Nguyễn Văn P đã khai nhận do cầu thả, khuất tầm nhìn, không đảm bảo an toàn trong vận hành máy nên đã làm đất vùi

lắp dẫn đến anh Q tử vong vào chiều ngày 07/01/2022. Đến ngày 06/5/2022, bị cáo thay đổi lời khai cho rằng việc anh Q bị vùi lấp dẫn đến tử vong là do đất tự sạt lở, bị cáo không sử dụng máy xúc cào đất ở máng có xe anh Q. Quá trình điều tra xác định, bị cáo làm việc tại mỏ đất T không có hợp đồng lao động nhưng trước khi vận hành máy bị cáo đã tham gia ký Biên bản làm việc ngày 09/12/2021 giữa Công ty CP đầu tư Xây dựng T và người lao động với nội dung quy định về nội quy vận hành máy móc, các quy định về an toàn trong khu mỏ, tại Điều 3 nội quy vận hành máy móc quy định:

“Trước khi đưa máy móc vào hoạt động sản xuất phải kiểm tra cẩn thận xem có người đang đứng trong khu vực cấm hay không. Ngoài ra, phải rà soát kỹ lưỡng, kiểm tra lại dụng cụ sửa chữa đầy đủ, tránh để rơi rớt, để quên trong máy móc. Điều này có thể gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc khiến xảy ra hư hỏng nặng nề cho máy. Đặc biệt với công tác bốc xếp hàng hoá, người điều khiển máy xúc phải tập trung cao độ quan sát ô tô vào máng, phải nhắc nhở lái xe ra khỏi máng xúc bốc, sau khi xúc bốc đủ hàng hoá yêu cầu lái xe đưa xe ra khỏi máng xúc bốc đến vị trí an toàn, để quan sát mới được che bạt nhằm đảm bảo an toàn cho người và phương tiện vận hành.”

Bị cáo cũng thừa nhận việc chủ quan không nhắc nhở anh Q khi không thấy anh Q di chuyển xe ra khỏi máng đậu trong khoảng 15 phút do nghĩ rằng anh Q đi vệ sinh nên vẫn xả đất để đắp lại bệ và vận hành máy múc. Khi được anh T nhắc nhở thì bị cáo cũng không xuống tìm kiếm ngay mà vẫn vận hành máy cho đến khi anh T báo có nghi ngờ anh Q bị đất vùi lấp, điều này thể hiện sự cẩu thả trong quá trình vận hành máy xúc của bị cáo.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy xúc nhãn hiệu Hitachi EX300L-3C thuộc sở hữu của anh Nguyễn Xuân H sau khi khám nghiệm hiện trường xác định không còn dấu vết liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT đã trả lại máy xúc nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 xe ô tô BKS 36C- 301.74 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D Cơ quan CSĐT đã trả lại máy xúc nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 360.000.000 đồng, gia đình bị hại sau khi nhận tiền bồi thường có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSNC, ngày 12/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố Nguyễn Văn P, về tội vô ý làm chết người theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản

1 Điều 128; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P, phạm tội vô ý làm chết người.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về bồi thường thiệt hại: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 máy xúc nhãn hiệu Hitachi EX300L-3C thuộc sở hữu của anh Nguyễn Xuân H; 01 xe ô tô BKS 36C- ... thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D. Cơ quan CSĐT đã trả lại máy xúc cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi xả đất làm vùi lấp anh Q dẫn đến hậu quả anh Q tử vong như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2022, tại mỏ đất T xã T, huyện N, Nguyễn Văn P do không tuân thủ quy trình an toàn khi vận hành máy xúc, thực hiện việc cào đất đắp bệ đứng cho máy xúc khi xe ô tô BKS 36C-... do anh Nguyễn Văn Q điều khiển chưa ra khỏi máng đến vị trí an toàn, làm anh Q bị đất vùi lấp và tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Vô ý làm chết người" theo quy định khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi hậu quả xảy ra bị cáo đã chủ động bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 360.000.000 đồng, gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Quyết định hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 360.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: 01 máy xúc nhãn hiệu Hitachi EX300L-3C thuộc sở hữu của anh Nguyễn Xuân H; 01 xe ô tô BKS 36C- ... thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P, phạm tội vô ý làm chết người.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Nguyễn Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Nghiêm

Bùi Thị Vân

Phạm Ngọc Sơn